TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 112/QĐ-TA	*Tp. Bạc Liêu, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Yến Nhi

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Đặng Văn Kép

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 115/QĐ-TA ngày 05 tháng 9 năm 2019, đối với:

Họ và tên: Phạm Thị Phương T (tên gọi khác Lê Thu T); Giới tính: Nữ;

Sinh năm 1990;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12;

Nguyên quán: Cà Mau.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 66/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Ngày 29/11/2018 Tố đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

Con ông Phạm Đồng K và bà Phan Thị G.

Phạm Thị Phương T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Vũ Viết Thạch – Chuyên viên phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu*: Bà Trần Thị Thùy Nga – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 10/7/2019 Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Khóm 1, Phường 7, thành phố Bạc Liêu có người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu đã xuống ngay địa điểm tin báo thì phát hiện có người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mời đối tượng trên về trụ sở Công an làm việc. Tại biên bản làm việc, biên bản ghi lời khai và bản cam kết cùng ngày 10/7/2019 đối tượng khai nhận tên Phạm Thị Phương T, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy cùng chồng và tại nhà chồng thuộc Phường M, thành phố B vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07/7/2019, đối tượng sử dụng loại ma túy là ma túy đá (Methamphetamine), thời gian đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 cho đến nay. Hình thức sử dụng là hút khói ma túy để đưa vào cơ thể.

Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với đối tượng T về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy". Đồng thời, kết hợp Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu xét nghiệm chất ma túy và xác định tình trạng nghiện túy đối với đối tượng T. Căn cứ vào Phiếu trả lời kết quả ngày 11/7/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu kết luận T dương tính với 02 loại ma túy loại Methamphetamine – MET (chất kích thích tổng hợp) và Morphine.

Ngày 29/7/2019 Công an phường 7, thành phố Bạc Liêu ban hành đề nghị số 13/ĐN- CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T. Ngày 07/8/2019 Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố Bạc Liêu đã ban hành văn bản số 13/UBND về việc đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Tố và chuyển toàn bộ hồ sơ trên cho phòng Tư pháp thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

Phòng Tư pháp thành phố Bạc Liêu sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đã ra thông báo số 110/TB-PTP ngày 15/8/2019 về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu. Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành Tờ trình số 248/TTr-LĐTBXH ngày 23/8/2019 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tố gửi Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp:

- Ông Vũ Viết Thạch, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu, thời hạn 12 tháng đến 24 tháng.

- Người bị đề nghị Phạm Thị Phương T vắng mặt tại phiên họp.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu đã chấp

hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Phương T.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Phương T; trên cơ sở đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; ý kiến của người bị đề nghị; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy:

[1] Căn cứ phiếu trả lời xác minh tình trạng cư trú ngày 23/7/2019 của Công an xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, đối tượng Phạm Thị Phương T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, nhưng thực tế không thường xuyên sinh sống tại địa chỉ trên. Do vậy, đối tượng T là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định nên căn cứ vào thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, căn cứ tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và căn cứ tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, xác định T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng T là phù hợp với quy định của pháp luật, quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ và đảm bảo về thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu chấp nhận.

[3] Đối tượng T là người không có nơi cư trú ổn định bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu đã tiến hành tống đạt Quyết định mở phiên họp và giấy triệu tập cho T đến tham gia phiên họp nhưng đối tượng Tố vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu vẫn tiến hành phiên họp giải quyết vụ việc.

[5] Phạm Thị Phương T là người trên 18 tuổi và biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng ma túy. Hành vi của T đã xâm phạm đến chủ trương của Nhà nước về phòng chống tệ nạn ma túy, là một trong những tệ nạn xã hội hiện nay được mọi người quan tâm và ra sức loại trừ.

Phạm Thị Phương T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện nay, đối tượng T là người không có nơi cư trú ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không có. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho T để cho Tố có điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu là cần thiết.

[6] Xét mức thời hạn áp dụng: Khi quyết định thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án xem xét đầy đủ các tình tiết, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, thời gian đã sử dụng ma túy đối với T; xét mức thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính áp dụng đối với T nhằm đảm bảo điều kiện cai nghiện, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật về ma túy trong tình hình hiện nay.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với Phạm Thị Phương T (Lê Thu T), sinh năm 1990.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phạm Thị Phương T (Lê Thu T) có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu phối hợp với Công an thành phố Bạc Liêu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố Bạc Liêu;
- UBND Phường 7, Tp. Bạc Liêu;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Yến Nhi